

Bản án số: **65/2020/HSST**

Ngày: 18-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tịnh, bà Phạm Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoan Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2020/TLST-HS, ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Đình N**, sinh năm 1998; Tại: tỉnh Đắc Nông; Nơi đăng ký NKTT và trú tại: thôn HP, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắc Nông; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cao Đình T, sinh năm 1960 và bà: Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1965; Bị cáo là con thứ 06 trong gia đình có 06 chị, em; Tiền án, tiền sự: Không;

Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày khởi tố (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1974; Địa chỉ: thôn HP, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắc Nông. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần thương mại dịch vụ vận tải LH, người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Sỹ P; Địa chỉ: tổ dân phố T, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắc Lắc. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Ông Cao Đình T, sinh năm 1960; Địa chỉ: thôn HP, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắc Nông. (Có mặt)

2. Bà Hồ Thị N, sinh năm 1981; Địa chỉ: thôn XP, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắc Nông. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Anh Nguyễn Anh T1, sinh năm 2002; Địa chỉ: thôn HP, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 14/7/2020, Cao Đình N đến cửa hàng điện thoại Anh Tuấn do anh Nguyễn Anh T làm chủ gặp Nguyễn Anh T1 đang trông coi cửa hàng để mượn cục sạc điện thoại về nhà sử dụng. Sau đó, anh Nguyễn Anh T phát hiện bị mất 01 điện thoại loại I phone 6 nên hỏi Nguyễn Anh T1 thì được biết trước đó Cao Đình N đến quán mượn cục sạc điện thoại nên nghi ngờ Cao Đình N lấy trộm điện thoại, vì vậy anh Nguyễn Anh T đến gặp ông Cao Đình T (là bố của N) để nhờ hỏi Cao Đình N có lấy trộm điện thoại của anh Nguyễn Anh T thì trả lại. Ông Cao Đình T gọi điện hỏi Cao Đình N có lấy trộm điện thoại thì đem trả cho anh Nguyễn Anh T nhưng Cao Đình N trả lời là không lấy. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, do bức tức việc anh Nguyễn Anh T nghi ngờ trộm cắp điện thoại nên Cao Đình N điều khiển xe ô tô taxi biển số 47A - 223.18 (xe của công ty cổ phần thương mại dịch vụ vận tải LH hợp đồng với Cao Đình N để chạy taxi) đi đến cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Anh T. Tại đây Cao Đình N và Nguyễn Anh T cãi nhau, trong lúc cãi nhau Cao Đình N lên xe ô tô biển số 47A - 223.18 và điều khiển từ ngoài sân lao thẳng vào trong quán của anh Nguyễn Anh T với mục đích làm hư hỏng tài sản của Nguyễn Anh T. Hậu quả làm hư hỏng: 01 cái ghế xếp bằng sắt màu trắng xanh; 01 tủ nhôm bằng kính màu nâu đỏ; 01 tủ bằng sắt gắn kính màu trắng xám bị bể vỡ hai mặt kính; 01 tấm kính cánh cửa ra vào bị bể vỡ hỏng hoàn toàn. Sau khi tông bể tài sản Cao Đình N điều khiển quay xe về nhà rồi lấy một con dao (loại dao tự chế, cán gỗ dài 15 cm, lưỡi sắt dài 50 cm) đến cửa hàng của anh Nguyễn Anh T tiếp tục đập một phát vào tủ kính làm con dao bị gãy văng lưỡi ra ngoài nên Cao Đình N vứt cán dao ở khu vực trước quán rồi đến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil tự thú về hành vi của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/HĐĐGTS ngày 16/7/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Mil kết luận: 01 cái ghế xếp bằng sắt màu trắng xanh kích thước dài 1,65 mét, rộng 62 cm, cao 80 cm có giá trị thiệt hại 150.000 đồng; 01 tủ nhôm bằng kính màu nâu đỏ có kích thước dài 3,15 mét, rộng 48 cm, cao 97 cm (kính dày 01 cm) có giá trị thiệt hại 6.000.000 đồng; 01 tủ bằng sắt gắn kính màu trắng xám kích thước dài 1,8 mét, rộng 50 cm, cao 1,44 mét bị bể vỡ hai mặt kính (mặt thứ nhất có kích thước 1,44m x 44 cm x 0,4 cm, mặt thứ hai có kích thước 1,44m x 1,74m x 0,4 cm) có giá trị thiệt hại là 765.000 đồng; 01 tấm kính cánh cửa ra vào kích thước cao 1,2 mét, rộng 55 cm, dày 0,4 cm bị bể vỡ hỏng hoàn toàn có giá trị thiệt hại là 133.500 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 7.048.500 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 41/HĐĐGTS ngày 29/7/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Mil kết luận: xe ô tô nhãn hiệu Huynhdai biển số 47A - 223.18 bị hư hỏng một số bộ phận gồm 01 công làm đồng cản trước bên trái có giá trị thiệt hại là 146.000 đồng; 01 công làm đồng về

trước bên tài có giá trị thiệt hại là 106.400 đồng; 01 công sơn 1/2 về trước bên tài có giá trị thiệt hại là 226.400 đồng; 01 công sơn cản trước có giá trị thiệt hại là 538.400 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 1.017.600 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 54/CTr – VKS ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil để xét xử bị cáo Cao Đình N về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Cao Đình N về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 178 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, e, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Cao Đình N mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Cao Đình N và gia đình đã bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Anh T 12.000.000 đồng, anh Nguyễn Anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm. Người đại diện theo ủy quyền của công ty Cổ phần thương mại dịch vụ vận tải LH không yêu cầu bồi thường về hư hỏng của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huynhdai biển số 47A - 223.18 nên không đặt vấn đề giải quyết.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Chấp nhận việc trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và trả lại xe ô tô nhãn hiệu Huynhdai biển số 47A - 223.18 cho ông Lê Tiến Sơn là người đại diện theo ủy quyền của công ty Cổ phần thương mại dịch vụ vận tải LH.

- + Đối với chiếc dao (loại dao tự chế, cán gỗ dài 15 cm, lưỡi sắt dài 50 cm theo lời khai) sau khi thực hiện hành vi phạm tội Cao Đình N rút lại hiện trường, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa, không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời sau cùng, cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Cao Đình N đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[3] Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, tuy nhiên việc đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra” theo điểm e khoản 1 Điều 51 của BLHS là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét cân nhắc khi nghị án.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy: Khoảng 16 giờ ngày 14/7/2020, tại thôn XP, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông, xuất phát từ việc anh Nguyễn Anh T nghi ngờ Cao Đình N trộm cắp tài sản nên giữa Cao Đình N và anh Nguyễn Anh T đã xảy ra mâu thuẫn. Trong lúc cãi nhau, Cao Đình N đã điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huynhdai biển số 47A - 223.18 và 01 con dao (loại dao tự chế, cán gỗ dài 15cm, lưỡi dài 50cm) để đập phá tài sản của anh Nguyễn Anh T làm hư hỏng 01 cái ghế xếp bằng sắt màu trắng xanh kích thước dài 1,65 mét, rộng 62 cm, cao 80 cm có giá trị thiệt hại 150.000 đồng; 01 tủ nhôm bằng kính màu nâu đỏ có kích thước dài 3,15 mét, rộng 48 cm, cao 97 cm (kính dày 01 cm) có giá trị thiệt hại 6.000.000 đồng; 01 tủ bằng sắt gắn kính màu trắng xám kích thước dài 1,8 mét, rộng 50 cm, cao 1,44 mét bị bể vỡ hai mặt kính (mặt thứ nhất có kích thước 1,44m x 44 cm x 0,4 cm, mặt thứ hai có kích thước 1,44m x 1,74m x 0,4 cm) có giá trị thiệt hại là 765.000 đồng; 01 tấm kính cánh cửa ra vào kích thước cao 1,2 mét, rộng 55 cm, dày 0,4 cm bị bể vỡ hỏng hoàn toàn có giá trị thiệt hại là 133.500 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 7.048.500 đồng (Bảy triệu không trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm đồng). Theo quy định tại khoản 1 Điều 601 của Bộ luật dân sự năm 2015, khoản 18 Điều 3 Luật giao thông đường bộ năm 2019 thì chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huynhdai biển số 47A - 223.18 được xác định là nguồn nguy hiểm cao độ do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Bị cáo Cao Đình N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 của BLHS.

Điều 178 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, tài sản là di vật, cổ hoặc vật có giá trị lịch sử, văn hóa hoặc tài sản trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong những trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

d) Dùng chất nguy hiểm về cháy, nổ hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

... ”.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Nguyễn Anh T, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, do đó cần áp dụng hình phạt đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Về nhân thân: Ngoài lần phạm tội này thì trước đó bị cáo không có bất cứ vi phạm pháp luật gì.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Công an huyện Đắk Mil tự thú, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và được người bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mặt khác việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng có một phần lỗi của người bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Như vậy, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; theo hướng dẫn tại Điều 2 của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo, do đó Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trực tiếp giám sát, giáo dục là đủ, tạo điều kiện cho bị cáo trở thành công dân tốt, thể hiện sự khoan hồng của nhà nước và pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Cao Đình N và gia đình đã bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Anh T 12.000.000đồng, anh Nguyễn Anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm. Người đại diện theo ủy quyền của công ty Cổ phần thương mại dịch vụ vận tải LH không yêu cầu bồi thường về hư hỏng của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huynhdai biển số 47A - 223.18.

[10] Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và trả lại xe ô tô nhãn hiệu Huynhdai biển số 47A - 223.18 cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ vận tải LH là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với chiếc dao sau khi thực hiện hành vi phạm tội Cao Đình N vứt lại hiện trường, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề cập giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Đình N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Cao Đình N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 5 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cao Đình N về cho UBND xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông và gia đình bị cáo phối hợp, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 589, 601 của Bộ luật dân sự năm 2015: Chấp nhận sự thỏa thuận giữa gia đình bị cáo và người bị hại Nguyễn Anh T về việc bồi thường số tiền 12.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và trả lại xe ô tô nhãn hiệu Huynhdai biển số 47A - 223.18 cho Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ vận tải LH là chủ sở hữu hợp pháp.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Cao Đình N phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐắkNông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện ĐắkMil;
- Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

Nguyễn Thế Hạnh

